

Số: 19/2024/QĐST-DS

Phước Long, ngày 22 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự
thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2024/TLST-
DS ngày 25 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải
quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật,
không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự
nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ngân hàng TH mại cổ phần T (viết tắt S)

Địa chỉ: Số 266-268 N, phường V, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Minh Th – Nhân viên Công ty
TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng T là người đại diện theo uỷ quyền
(Văn bản uỷ quyền số 2535A/2022/GUQ-PL ngày 12/10/2022 và số 398/2023/UQ-TGD ngày
10/3/2023).

* Bị đơn: Bà Huỳnh Mai H, sinh năm 1970

Địa chỉ: Khu phố 8, phường P, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Huỳnh Mai H có nghĩa vụ thanh toán cho S số tiền nợ gốc thẻ tín dụng là 249.863.179
đồng (Hai trăm bốn mươi chín triệu tám trăm sáu mươi ba nghìn một trăm bảy mươi chín đồng).

Thời hạn và phương thức thanh toán như sau:

+ Đợt 1: Ngày 05/6/2024, thanh toán số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

+ Đợt 2: Ngày 05/7/2024, thanh toán số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

+ Đợt 3: Ngày 05/8/2024, thanh toán số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

+ Đợt 4: Ngày 05/9/2024, thanh toán số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

+ Đợt 5: Ngày 05/10/2024, thanh toán số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

+ Đợt 6: Ngày 05/11/2024, thanh toán số tiền 49.863.179 đồng (Bốn mươi chín triệu tám
trăm sáu mươi ba nghìn một trăm bảy mươi chín đồng).

Trường hợp bà Huỳnh Mai H vi phạm một trong các đợt thanh toán nợ nêu trên thì S
được quyền làm đơn yêu cầu thi hành án đối với toàn bộ số tiền còn phải thi hành án và bà
Huỳnh Mai H phải chịu số tiền lãi chậm trả trên số tiền còn phải thi hành án kể từ ngày vi

phạm nghĩa vụ trả nợ cho đến khi thanh toán xong theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng sử dụng thẻ tín quốc tế ngày 19/6/2008.

- Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn thanh toán tiền lãi phát sinh từ ngày 01/4/2010 đến ngày 12/4/2024 đối với số tiền nợ thẻ tín dụng trên.

- Về án phí: Bà Huỳnh Mai H phải chịu số tiền án phí dân sự có giá ngạch là 6.246.580 đồng (*Sáu triệu hai trăm bốn mươi sáu nghìn năm trăm tám mươi đồng*).

S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh hoàn trả lại cho S số tiền tạm ứng án phí 25.190.878 (*Hai mươi lăm triệu một trăm chín mươi nghìn tám trăm bảy mươi tám đồng*) mà S đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2023/0003188 ngày 28/4/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Phước Long;
- Chi cục THADS Tp. Thủ Đức;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

đã ký

Nguyễn Thị Bích Vân